

# BÀI ÔN TẬP TRONG HÈ

Họ tên: .....Lớp..... Ngày ...../...../.....

## Bài tập Tiếng Việt (Đề 1)

### I. Luyện từ và câu:

#### II. **Bài 1:** Điền vào chỗ trống:

- a) ao hoặc au: trời c.....; quả c.....; mưa m.....; bánh b.....;  
t.... thuỷ; con d...; dạy b.....
- b) ch hoặc tr: ...iền dịch, ....iền lăm; ....ăm bón, ....ùu mên, ....áng sĩ,  
....ân đoán, ....ình bày, ....ấp cánh, ....êu đùa, ....âm cứu.

#### **Bài 2:** *Hãy gạch chân dưới những chữ viết sai chính tả (ch/ tr/, at/ ac):*

- Trần chọc, chơ trụi, chững chạc, trói chang, chăm chú, trông chải, trang giấy, trĩu nặng, chông đợi.
- Lười nhát, nhút nhát, mác mẽ. ngạc nhiên, phác triển, nhạc điệu, gạc bỏ, gánh vát.

#### **Bài 3:** *Em hãy gạch dưới những bộ phận trả lời cho câu hỏi “**Khi nào?**”*

- a) Bắt đầu từ tháng sáu, chúng em được nghỉ hè.
- b) Ngày mùng một tháng sáu là ngày Quốc tế thiếu nhi.
- c) Sáng sớm tinh mơ, chú gà trống choai gáy vang gọi mọi người thức dậy.

#### **Bài 4:** *Hãy đặt câu hỏi có chứa từ “**Khi nào?**” cho các câu dưới đây.*

- a) Khi cô giáo giảng bài, cả lớp chăm chú lắng nghe.
- .....

- b) Vào những đêm rằm, ánh trăng sáng vàng vạc như ban ngày.
- .....

- c) Sáng sớm, em dậy tập thể dục cùng bố mẹ.
- .....

### II. **Chính tả:** *Phụ huynh đọc cho con viết đoạn chính tả sau vào vở Tiếng Việt.*

#### Quà sinh nhật

Tâm hồi hộp mở ra.Ồ! Có bao nhiêu là bánh kẹo, ô mai, có cả những quả mận đỏ nữa! Chưa bao giờ Tâm thấy xúc động thế. Vậy là Tâm cùng các bạn các bạn có một bữa tiệc còn vui hơn mọi năm.

### III. **Tập làm văn:**

Viết đoạn văn nói về một con vật mà em yêu quý (viết vào vở Tiếng Việt)

Gợi ý:

- 1) Đó là con gì, ở đâu?
- 2) Hình dáng con vật ấy có điểm gì nổi bật?
- 3) Hoạt động của con vật ấy có gì ngộ nghĩnh đáng yêu?
- 4) Tình cảm, sự chăm sóc của em đối với con vật đó thế nào?

Họ tên: .....Lớp ... Ngày ..... / ..... / .....

## Phiếu bài tập Tiếng Việt (Đề 2)

### I. Luyện từ và câu:

Bài 1: Với mỗi từ sau đây, em hãy đặt một câu để làm rõ nghĩa cho từng từ ấy:

- a) - na: .....  
 - la: .....
- b) - ló: .....  
 - nó .....

Bài 2: Đánh dấu X vào ô trống trước những chữ viết đúng:

- |                                   |                                   |                                   |
|-----------------------------------|-----------------------------------|-----------------------------------|
| <input type="checkbox"/> nổi niêm | <input type="checkbox"/> nổi liềm | <input type="checkbox"/> nổi liềm |
| <input type="checkbox"/> lớn lên  | <input type="checkbox"/> nón nên  | <input type="checkbox"/> lớn nên  |
| <input type="checkbox"/> lá na    | <input type="checkbox"/> ná na    | <input type="checkbox"/> lá la    |

Bài 3: Đặt câu hỏi cho bộ phận gạch chân của mỗi câu sau:

- a) Anh chiến sĩ kê lại hòn đá bị kênh để người đi sau không bị ngã nữa.  
 .....
- b) Bác tắm nước lạnh để luyện chịu đựng với giá rét.  
 .....
- c) Chúng em tập văn nghệ để biểu diễn chào mừng năm học mới.  
 .....

Bài 4: Em hãy đặt 2 câu hỏi có cụm từ để làm gì? Sau đó em viết câu trả lời cho từng câu hỏi:

M: Bạn nhỏ bắt sâu cho lá để làm gì?

- Bạn nhỏ bắt sâu cho lá để bảo vệ cây khỏi bị sâu phá hoại.

.....  
 .....  
 .....  
 .....

II. Chính tả: (Phụ huynh đọc cho con viết đoạn chính tả sau vào vở Tiếng Việt. )

Tết xưa ở miền quê phía Bắc

Chiều 30 thật là kì diệu! Bánh chưng chín treo một dãy bên vách. Mấy cái giò lụa mọc trên đỉnh ở cột bếp. Câu đối đỏ mừng xuân đã dán. Cây nêu cao ngất trồng ngoài cổng. Sân gạch đã vẽ vôi hình dây cung và mũi tên trừ ma quỷ.

III. Tập làm văn. Viết một đoạn văn ngắn nói về một mùa em yêu thích ( viết vào vở Tiếng Việt)

Gợi ý: a) Đó là mùa nào? Mùa đó bắt đầu từ tháng mấy?

b) Thời tiết mùa ấy ra sao? ( ông mặt trời, không khí)

c) Mùa đó có hoa, quả gì nổi bật?

e) Học sinh thường làm gì vào mùa đó?

Họ tên: .....

Lớp .....

Ngày ...../...../.....

## Phiếu bài tập Tiếng Việt ( Đề 3)

### I. Luyện từ và câu

1. Đoạn văn dưới đây mắc 10 lỗi chính tả. Em hãy gạch chân dưới những lỗi sai chính tả đó và viết lại những lỗi đó cho đúng chính tả.

*Trong họ hàng nhà trời thì cô bé Chổi Rom vào loại sinh xắn nhất. Cô có chiếc váy vàng óng, không ai đẹp bằng. Áo của cô cũng bằng dôm thóc lép vàng tươi, được tết sẵn nạy, cuốn từng vòng quanh người trông như nà áo nen vậy. Tuy bé nhưng Chổi Rom dất được việc. Ngày hai nần, chị Thụy Linh mang chổi ra quét nhà. Chị quét nhà thôi còn sân vườn đã có loại chổi khác cứng hơn.*

.....  
.....

2. Hãy tìm:

- 3 tiếng có mở đầu bằng r: .....

- 3 tiếng có mở đầu bằng d: .....

- 3 tiếng có mở đầu bằng gi: .....

3. Hãy đặt câu hỏi có dùng từ ngữ “ như thế nào? ” cho bộ phận được in đậm dưới đây:

- *Cò đang lội ruộng **bì bõm**.*

.....

- *Cò cất cánh bay **rập rờn** trên cánh đồng lúa.*

.....

- *Cuộc cừ nhìn **chăm chú** mãi cảnh cò bắt tép.*

.....

4. Đặt 2 câu có bộ phận trả lời hỏi “ như thế nào?”

.....

.....

.....

II. Chính tả: (Phụ huynh đọc cho con viết đoạn chính tả sau vào vở Tiếng Việt.)

#### Bát canh rau

Cô bé mong ăn bát canh rau hái ở vườn, bà sẽ khỏi bệnh. Lan rửa sạch rau, đun nước sôi, cho tép khô vào đun sôi một lát rồi mới cho rau vào nấu. Lan múc canh ra bát bày lên mâm, mùi thơm quen thuộc từ bát canh rau tỏa ra khắp nhà.

III. Tập làm văn: Viết đoạn văn về ảnh Bác Hồ

Gợi ý:

- 1) Ảnh Bác Hồ treo ở đâu?
- 2) Trong ảnh, em thấy Bác thế nào? ( làn da, mái tóc, chòm râu, vàng trán, đôi mắt, miệng,...
- 3) Em muốn hứa với Bác điều gì?
- 4) Tình cảm của em đối với Bác như thế nào?

Họ tên: .....Lớp..... Ngày ...../ ..... / .....

### **Phiếu bài tập Tiếng Việt ( Đề 4)**

1. Em hãy gạch chân dưới những chữ viết sai chính tả trong đoạn văn dưới đây và sửa lại những cho đúng .

*Thảm thoát đã ba tháng hè chôi qua. Trên vòm ná phượng tiếng ve đã tắt và màu đỏ của hoa đã biến mất nhường chỗ cho những trùn trái xanh lon đưng đưa trước gió nhẹ. Ngày khai trường xấp đến. Chúng em tổ chức một buổi lao động xửa xang trường lớp để đón lăm học mới.*



Họ tên: .....Lớp ..... Ngày...../...../ .....

## Phiếu bài tập Tiếng Việt ( Đề 5)

### I. Luyện từ và câu:

#### 1. Điền l hay n vào chỗ trống?

- |                 |                 |                |
|-----------------|-----------------|----------------|
| - ...óng ...áy  | - ...ém ...ính  | - ...ong trọng |
| - ...ê ...ang   | - ...úu ...o    | - ...óng ...ực |
| - ...óng ...òng | -...áo ...úc    | - ...ên lớp    |
| - ặng ..ê       | - ...ung ...inh | - trở ...ên    |

#### 2. Tìm 3 từ có hai tiếng trong đó có tiếng:

- lạng:.....
- nặng .....

#### 3. Hãy gạch chân dưới các từ chỉ đặc điểm của các con vật trong đoạn văn sau:

“ Ngày nọ, một con nai đực đang đứng cạnh bờ ao, nhìn ngắm cặp sừng xinh xinh của mình trong làn nước trong, yên tĩnh. Gặp một con cáo đến giếng uống nước, Chàng nai nói: “ Tội nghiệp anh bạn! Anh bạn không mong mỏi một cặp sừng đẹp lộng lẫy như cặp sừng của tôi trên cái đầu giản dị và xấu xí của anh bạn sao?”

#### 4. Đặt 3 câu với các từ ngữ cho trước nói về tính tình của một bạn học sinh:

*Ngoan ngoãn, lễ phép, chăm chỉ, thông minh, hiền lành, tốt bụng.*

.....  
.....  
.....

#### Bài 5: Đặt câu hỏi cho bộ phận gạch chân trong các câu sau.

a) Cá trong hồ chết nhiều vì nước hồ bị ô nhiễm bẩn.

.....

b) Hà rất vui vì hè năm nay được đi tắm biển.

.....

c) Nàng Mị Nương xinh đẹp tuyệt trần

.....

d) Thủy Tinh dâng nước đánh Sơn Tinh.

.....

### II. Chính tả

## Biển Hạ Long

Hạ Long cảnh đẹp thiên nhiên  
Kỳ quan thế giới như tiên giáng trần  
Lung linh sắc nước gương thần  
Núi nghiêng soi bóng mây vờn trắng bay.  
Hải âu chao liệng mê say  
Cánh buồm đỏ thắm ngất ngây tâm hồn  
Chiều thu lấp lánh hoàng hôn...

III. Tập làm văn: Em hãy viết một đoạn văn ngắn kể về một người thân của em (bố, mẹ, chú, di hoặc bác...) – (viết vào vở Tiếng Việt)

Gợi ý:

- Bố (mẹ, chú, di hoặc bác...) của em làm nghề gì?
- Hàng ngày bố (mẹ, chú, di hoặc bác...) của em làm những công việc gì?
- Những công việc ấy có ích như thế nào?
- Em có suy nghĩ gì về việc làm của bố (mẹ, chú, di hoặc bác...) của em.



